

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2022/HSST
Ngày: 22/12/ 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vì Thị Lún.

2. Ông Lương Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Thào A Sùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Giàng A C (tên gọi khác: không), sinh năm: 1986 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: bản H, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 5/12; con ông Giàng Sáy C, sinh năm 1962 và bà Vàng Thị M (đã chết); Vợ: Lò Thị Đ, sinh năm 1986 và 05 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/8/2022 đến ngày 05/8/2022 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Họ và tên: Lò Văn M (tên gọi khác: không), sinh năm:1993 tại tỉnh Điện Biên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: bản P, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: nông nghiệp; trình độ văn hóa: 10/12; con ông Lò Văn T, sinh năm 1961 và bà Lò Thị Đ, sinh năm 1960; vợ: Lò Thị K, sinh năm 1993 và 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt

hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/7/2022 đến ngày 04/8/2022 tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C: Bà Trần Thị S, trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn M: Bà Lê Thị Thúy A, trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 7/2022, Giàng A C một mình cầm theo số tiền 4.000.000đ đi chiếc xe máy Wave của C sang khu vực biên giới thuộc bản G, xã N, huyện Điện Biên hỏi mua của một người đàn ông dân tộc Mông tên V (không rõ địa chỉ) một cục Heroine được gói bằng mảnh nilon màu đen mang về nhà cất giấu, mục đích để bán lẻ kiếm lời. Sau đó Giàng A C đã nhiều lần bán lẻ như sau:

Lần 1: Khoảng 14 giờ ngày 27/7/2022, C đang ở nhà thì có Lò Văn M trú tại bản P, xã L, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và Lò Văn H trú tại bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đến nhà, H đứng ngoài còn M vào trong nhà hỏi mua Heroine, C đã bán cho M 01 cục Heroine giá 400.000đ.

Lần 2: Khoảng 14 giờ ngày 28/7/2022, tại khu vực đầu nguồn thuộc bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. C bán cho Lò Văn M 02 cục Heroine giá 200.000đ.

Lần 3: Khoảng 9 giờ ngày 29/7/2022, tại lán ruộng thuộc bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, C bán cho Lò Văn M 02 cục Heroine giá 450.000đ.

Lần 4: Khoảng 9 giờ ngày 29/7/2022, tại lán ruộng thuộc bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, sau khi bán ma túy cho Lò Văn M xong, thì Lò Văn H đến hỏi mua ma túy nhưng do H không có tiền nên H đã lấy chiếc điện thoại di động đen trắng bàn phím của H đổi lấy được 01 gói Heroine từ C.

Đối với bị cáo Lò Văn M cũng đã có hành vi nhiều lần mua ma túy của Giàng A C về chia nhỏ sử dụng và bán lẻ, cụ thể:

Lần 1: Ngày 28/7/2022 Lò Văn M mua của Giàng A C một gói Heroine giá 200.000đ sau đó mang về nhà bà Lò Thị H, trú tại bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên chia thành các gói nhỏ, đến chiều tối ngày 28/7/2022 bán 01 gói Heroine cho Lò Văn C, sinh năm 1964, trú tại bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thu được 300.000đ.

Lần 2: Cùng ngày 28/7/2022, sau khi bán ma túy cho Lò Văn C xong, có Lò Văn H đến hỏi mua, Lò Văn M bán cho H 01 gói nhỏ Heroine giá 50.000đ.

Lần 3: Vào ngày 29/7/2022 Lò Văn M đến khu vực lán nướng của C mua một gói Heroine giá 450.000đ về với mục đích sử dụng và bán lẻ. Sau khi mua được ma túy trên đường về đến bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác công an huyện Đ phối hợp với công an xã M phát hiện bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột trắng nghi là Heroine. Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định ngày 29/7/2022 và Kết luận giám định số 1101/KL-KTHS ngày 06/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: khối lượng chất bột trắng thu của bị cáo Lò Văn M là 2,37 gam, mẫu trích 0,18 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông tên V đã bán ma túy cho Giàng A C vì không có thông tin đầy đủ; đối với chiếc xe máy bị cáo C sử dụng đi mua ma túy đã bán cho người không rõ thông tin và chiếc điện thoại C đổi ma túy cho Lò Văn H đã bị mất, cơ quan điều tra truy tìm nhưng không thấy. Toàn bộ số tiền các bị cáo bán ma túy mà có đã chi tiêu hết nên cơ quan điều tra không thu giữ được.

Đối với những người mua ma túy của bị cáo Giàng A C và Lò Văn M là Lò Văn H, sinh năm 1998 và Lò Văn C, sinh năm 1964, cùng trú tại bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã điều tra làm rõ hành vi mua ma túy sử dụng trái phép và đã bị thủ trưởng Cơ quan điều tra Công an huyện Đ xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo.

Tại Cáo trạng số 110/CT-VKSĐBĐ ngày 29/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Giàng A C và Lò Văn M về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy* " theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Giàng A C và Lò Văn M mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 2,19 gam Heroine còn lại sau giám định. Truy thu của bị cáo Giàng A C số tiền 1.050.000đ; Truy thu của bị cáo Lò Văn M số tiền 350.000đ sung ngân sách Nhà nước. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa những người bào chữa cho các bị cáo đều nhất trí với việc truy tố các bị cáo về tội mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và đánh giá phân tích tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo của đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra trong bản luận tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề xuất, không áp dụng hình phạt bổ sung, miễn án phí đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận, bổ sung thêm lời bào chữa. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét hành vi của các bị cáo Giàng A C và Lò Văn M bị truy tố thấy rằng: Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội đã gây ra như Cáo trạng truy tố cụ thể:

Bị cáo Giàng A C đã khai nhận trong tháng 7/2022 bị cáo có hành vi đi sang biên giới Việt Lào mua ma túy về bán lẻ và từ ngày 27/7/2022 đến ngày 29/7/2022 bị cáo đã có hành vi 04 lần bán trái phép chất ma túy trong đó có 03 lần bán Heroine cho Lò Văn M thu được 1.050.000đ và 01 lần đổi ma túy cho Lò Văn H lấy một điện thoại di động bàn phím màu đen.

Bị cáo Lò Văn M cũng khai nhận từ ngày 27/7/2022 đến ngày 29/7/2022 bị cáo 03 lần đi mua Heroine của Giàng A C về sử dụng và chia nhỏ bán lẻ, bị cáo đã có hành vi 01 lần bán ma túy cho Lò Văn H thu lợi 50.000đ; một lần bán ma túy cho Lò Văn C thu lợi 350.000đ và số ma túy vừa mua về chưa kịp bán thì bị thu giữ có khối lượng 2,37 gam.

Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với Cáo trạng truy tố, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29/7/2022, Biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, lời khai của Lò Văn H và Lò Văn C là những người mua ma túy của các bị cáo; Kết luận giám định, Kết luận điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ khẳng định các bị cáo là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; nhận thức rõ hành vi mua ma túy về bán lẻ là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Giàng A C đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy 04 lần, mỗi lần đủ yếu tố cấu thành tội phạm; bị cáo Lò Văn M có hành vi bán trái phép chất ma túy 03 lần mỗi lần đủ cấu thành tội phạm. Do đó, hành vi các bị cáo thực hiện đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

b) Phạm tội 02 lần trở lên.

Tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa cho các bị cáo cũng nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng.

[2]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần của các bị cáo Giàng A C và Lò Văn M là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chính sách quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bởi chất ma túy là chất gây nghiện có hại cho sức khỏe, nòi giống con người và là nguồn gốc của các loại tội phạm khác nảy sinh trong xã hội. Cho nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của các bị cáo đã gây ra.

Trong vụ án các bị cáo thực hiện hành vi và mục đích phạm tội độc lập với nhau, không có sự bàn bạc thống nhất. Các bị cáo đều nhiều lần bán trái phép chất ma túy thu lợi bất chính, cùng phải chịu đối với khối lượng ma túy bị thu giữ 2,37 gam. Cho nên các bị cáo sẽ cùng chịu hình phạt tương xứng với hành vi các bị cáo đã thực hiện.

[3]. Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Bản thân các bị cáo không có tiền án, tiền sự; sinh ra lớn lên tại khu vực có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, bị cáo M nghiện chất ma túy do đua đòi bè bạn, từ nghiện nên mua sử dụng và bán lẻ kiếm tiền phục vụ cho nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân nên dẫn đến phạm tội như ngày hôm nay. Bị cáo C không nghiện ma túy nhưng háms lợi, mong muốn làm giàu bất chính nên mua ma túy bán lẻ dẫn đến phạm tội như ngày hôm nay.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự áp dụng cho các bị cáo.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt:

Hình phạt chính: Từ phân tích về hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử chấp nhận mức đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự nhưng xét thấy thu nhập của các bị cáo chỉ dựa vào làm ruộng, tài sản trong gia đình chỉ là đồ dùng thiết yếu do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp như đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo đã đề xuất.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo,

người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về vật chứng vụ án:

Vật chứng thu giữ 2,37 gam, mẫu trích 0,18 gam gửi giám định là ma túy loại Heroine không hoàn lại còn 2,19 gam là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền bị cáo Giàng A C bán ma túy thu lợi đã chi tiết hết là 1.050.000đ và bị cáo Lò Văn M bán ma túy thu lợi đã chi tiêu hết là 350.000đ cần truy thu sung ngân sách nhà nước theo điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7]. Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa các bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8]. Về các vấn đề khác trong vụ án: Quá trình điều tra cơ quan điều tra chưa điều tra làm rõ được người đàn ông tên V đã bán ma túy cho Giàng A C vì không có thông tin đầy đủ; đối với chiếc xe máy bị cáo C sử dụng đi mua ma túy đã bán cho người không rõ thông tin và chiếc điện thoại C đổi ma túy cho Lò Văn H đã bị mất nên cơ quan điều tra không thu hồi được. Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với những người mua ma túy của bị cáo Giàng A C và Lò Văn M là Lò Văn H, sinh năm 1998 và Lò Văn C, sinh năm 1964, cùng trú tại bản P, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã điều tra làm rõ hành vi mua ma túy sử dụng trái phép, số ma túy không còn nên đã bị thủ trưởng Cơ quan điều tra Công an huyện Đ xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Giàng A C và Lò Văn M.

Tuyên bố: Bị cáo Giàng A C (tên gọi khác: không) và bị cáo Lò Văn M (tên gọi khác: không) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Giàng A C 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 02/8/2022).

Xử phạt bị cáo Lò Văn M 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 29/7/2022).

2. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 2,19 gam Heroine (đã trừ giám định).Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 10 giờ 0 phút ngày 29/11/2022 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ.

- Truy thu của bị cáo Giàng A C số tiền 1.050.000đ (Một triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

- Truy thu của bị cáo Lò Văn M số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo .

4. Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/12/2022).

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Các Bị cáo; người bào chữa
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT C.A huyện Đ;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CC.THADS huyện Đ;
- Lưu: Hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thị Nga

